

Số: 01 /2020/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 06 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại  
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2017/201/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 26/Tr-STTTT ngày 06/11/2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

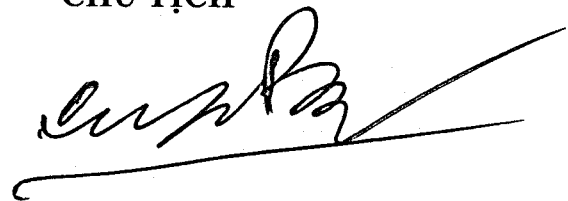
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/01/2020 và thay thế Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; các cơ quan báo chí của tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- VP Chính phủ;
- Bộ TT&TT;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB QPPL);
- Cục TĐN (Bộ TT&TT);
- Website Chính phủ;
- TTTU; TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban TGTU;
- Công báo tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, VX<sub>2</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang

## QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /2020/QĐ-UBND ngày 06 /01/2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị), các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này* là thông tin chính thức về Việt Nam và tỉnh Phú Thọ, thông tin quảng bá về Việt Nam nói chung, về tỉnh Phú Thọ nói riêng và thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Phú Thọ.

2. *Hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Phú Thọ* là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến với các tổ chức, cá nhân trong tỉnh.

3. *Thông tin chính thức về Việt Nam và tỉnh Phú Thọ* là thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình của Việt Nam và của tỉnh trên các lĩnh vực; thông tin về lịch sử, địa lý và các thông tin khác.

4. *Thông tin quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam và tỉnh Phú Thọ* là thông tin về vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; các tiềm năng, thế mạnh, thành tựu trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của Việt Nam và của tỉnh Phú Thọ tới cộng đồng quốc tế, người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

5. *Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Phú Thọ* là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa tỉnh Phú Thọ với địa phương ở các nước và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh giữa tỉnh Phú Thọ với địa phương ở các nước; phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh, thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế.

6. *Thông tin giải thích, làm rõ* là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận

nhằm giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam và của tỉnh Phú Thọ trên các lĩnh vực.

7. *Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Phú Thọ* là hệ thống dữ liệu được số hóa, tích hợp từ các hệ thống dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài nhằm phục vụ các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

### **Điều 3. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư của tỉnh.

2. Thông tin về tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tình hình hội nhập quốc tế của tỉnh Phú Thọ.

3. Quảng bá hình ảnh của tỉnh, tiềm năng về du lịch, xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài của tỉnh Phú Thọ.

4. Cung cấp thông tin về các vấn đề liên quan đến tỉnh được dư luận nước ngoài quan tâm; giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Phú Thọ.

5. Tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo và biên giới lãnh thổ của Việt Nam.

6. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh.

### **Điều 4. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm phục vụ tốt cho hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Quản lý, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan báo chí, tuyên truyền hoạt động trên địa bàn tỉnh; chủ động cung cấp thông tin về tỉnh Phú Thọ cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh.

5. Hợp tác quốc tế về hoạt động đối ngoại.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

### **Điều 5. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của Chính phủ, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại; kịp thời phối hợp với các đơn vị chức năng ở các cấp, các ngành xử lý các thông tin sai lệch, phản bác lại những thông tin xuyên tạc chống phá Đảng và Nhà nước nói chung và sự phát triển của tỉnh Phú Thọ nói riêng. Kết quả phối hợp hoạt động phải được thông báo bằng văn bản của cơ quan chủ trì tới các cơ quan tham gia phối hợp.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, quốc phòng, an ninh; giữa ngoại giao nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, đảm bảo lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của tỉnh Phú Thọ.

4. Thực hiện đúng quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và kiều bào hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của chính quyền địa phương, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Mọi hoạt động thông tin đối ngoại phải thực hiện đúng quy định của pháp luật và các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

#### **Điều 6. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại**

Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại tỉnh giao, các cơ quan, đơn vị cân đối ngân sách thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại, lập dự toán kinh phí (nếu nhiệm vụ vượt quá nguồn ngân sách được giao) gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng ngân sách của tỉnh.

### **Chương II**

#### **HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

#### **Điều 7. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh**

1. Thông tin chính thức về tỉnh do các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Thông tin chính thức về tỉnh Phú Thọ được cung cấp bằng các hình thức sau đây:

a) Phát ngôn chính thức tại các sự kiện, diễn đàn quốc tế, họp báo quốc tế,

hợp báo trong nước, trong tỉnh.

b) Phát ngôn chính thức của các cơ quan quản lý nhà nước.

c) Hoạt động đối ngoại của các cơ quan quản lý nhà nước.

d) Các chương trình, sản phẩm báo chí của các cơ quan báo chí trực thuộc tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành, thị.

đ) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, công/trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.

e) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các cơ quan nhà nước.

### **Điều 8. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Phú Thọ**

Thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Phú Thọ được cung cấp thông qua các hình thức sau:

1. Hoạt động đối ngoại của tỉnh.

2. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; công/trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

3. Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài do UBND tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền phát hành.

4. Các chương trình, sản phẩm tuyên truyền của các cơ quan báo chí của tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành, thị;

5. Sản phẩm báo chí của các phương tiện thông tin đại chúng trong nước.

6. Sản phẩm của các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông nước ngoài.

7. Sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng Internet.

8. Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí, truyền thông nước ngoài.

9. Các hoạt động truyền thông của các sự kiện tổ chức tại tỉnh và nước ngoài.

10. Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Phú Thọ**

1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Phú Thọ do Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí địa phương, các báo cáo viên trong và ngoài tỉnh, các đoàn đi công tác nước ngoài (phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật) thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Phú Thọ được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 1 Điều này bằng các hình thức sau đây:

a) Qua người phát ngôn.

b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, công/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

- c) Tại các cuộc họp báo và giao ban báo chí định kỳ.
- d) Qua các hội nghị báo cáo viên, hội nghị phổ biến chuyên đề.
- đ) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **Điều 10. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ**

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí về ngành, đơn vị, địa phương mình. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của ngành, địa phương và của tỉnh, có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh, thông báo tới Sở Thông tin và Truyền thông để phục vụ công tác quản lý.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh thông qua các hình thức sau:

a) Tổ chức họp báo, ban hành thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; cử người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

b) Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ cho các cơ quan báo chí khi có yêu cầu.

c) Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên: Cổng Thông tin điện tử tỉnh và cổng/trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, địa phương; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

d) Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí đăng tải các thông tin phản bác thông tin sai sự thật.

#### **Điều 11. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh**

Cổng Thông tin điện tử tỉnh được xây dựng trở thành hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về tỉnh Phú Thọ.

#### **Điều 12. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài.**

1. Xây dựng quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Phú Thọ trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

### Chương III

## TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

### Điều 13. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động dài hạn, trung hạn, hằng năm và các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại. Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức chương trình, đề án, dự án, kế hoạch thuộc thẩm quyền sau khi được phê duyệt. Tổng hợp báo cáo công tác thông tin đối ngoại hằng năm.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn và đánh giá việc thực hiện công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan báo chí, tuyên truyền của tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí trong nước có nội dung ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, tình hình an ninh, trật tự của tỉnh; chủ động trong việc phản bác lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

6. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

7. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung hợp tác, hỗ trợ các cơ quan thông tấn, báo chí, cơ quan truyền thông trong nước tuyên truyền quảng bá về tỉnh.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; phối hợp, hướng dẫn đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức chính trị, xã hội của tỉnh phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

9. Phối hợp triển khai và thực hiện sản xuất các sản phẩm thông tin, xuất bản các ấn phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Phú Thọ.

10. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu xuất bản phẩm nhằm phát hiện và kịp thời báo cáo UBND tỉnh những xuất bản phẩm có nội dung xuyên tạc, không đúng sự thật gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, hình ảnh, lợi ích... của tỉnh, của Quốc gia, dân tộc để có biện pháp xử lý.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch

và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

12. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, liên quan của tỉnh thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

13. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất khen thưởng các tổ chức cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

#### **Điều 14. Sở Ngoại vụ**

1. Làm đầu mối phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai chương trình, kế hoạch thông tin, tuyên truyền đối ngoại của địa phương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Cung cấp thông tin liên quan của địa phương cho Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại; phối hợp với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá địa phương ở nước ngoài.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh; tiếp nhận thông tin, tham mưu cho lãnh đạo tỉnh trả lời phỏng vấn báo chí nước ngoài.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy chế tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh; cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông thực hiện sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước.

5. Chủ trì thực hiện công tác thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đối ngoại của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài thông tin về tình phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh về công tác thông tin đối ngoại.

7. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại đối với hoạt động ngoại giao chính trị, kinh tế, văn hóa, thể dục, thể thao và du lịch.

8. Chủ động cung cấp thông tin phù hợp, đúng định hướng liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh cho các cơ quan thông tấn, báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Hỗ trợ biên dịch, hiệu đính thông tin dịch sang tiếng nước ngoài trên hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh. Đồng thời, duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của trang thông tin điện tử song ngữ và ấn phẩm song ngữ “Đối ngoại Phú Thọ” phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

#### **Điều 15. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và

các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên, nhà báo nước ngoài.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, tổng hợp thông tin dư luận, báo chí trong và ngoài nước có tác động đến tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Phú Thọ.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép các đoàn phóng viên nước ngoài hoạt động tại tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề án, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

### **Điều 16. Sở Tài chính**

1. Thẩm định dự toán ngân sách hằng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

2. Bảo đảm nguồn kinh phí trong ngân sách nhà nước của tỉnh để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án hoạt động thông tin đối ngoại đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, định mức, dự toán về kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại. Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 17. Sở Nội vụ**

Phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị rà soát, thống kê nhân sự làm công tác thông tin đối ngoại; đề xuất phương án bố trí, sắp xếp cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh phù hợp với thực tiễn.

### **Điều 18. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Chủ trì, phối hợp với các, sở, ngành liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại gắn kết với công tác ngoại giao văn hóa; tăng cường cung cấp thông tin, giao lưu, hợp tác phát triển về văn hóa, thể thao và du lịch; tổ chức các sự kiện ở trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Phối hợp, tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa do ngành quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan xuất bản ấn phẩm; sản xuất các sản phẩm quà tặng, đồ lưu niệm mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống, thương hiệu địa phương để phục vụ các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. Cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến văn hóa, du lịch của tỉnh để phục vụ xây dựng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, quản lý công tác xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm xử lý, ngăn chặn kịp thời không để văn hóa phẩm độc hại xâm nhập, lưu hành trên địa bàn.

### **Điều 19. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để biên soạn, phát hành các tài liệu bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài về các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh; thường xuyên cập nhật, biên tập và đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử và bản tin Xúc tiến đầu tư của Sở để phục vụ kịp thời nhu cầu tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư vào tỉnh Phú Thọ của các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

2. Hằng quý cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh về hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh; nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài (NGO) để thực hiện các dự án đầu tư.

3. Tổ chức quảng bá hình ảnh tỉnh Phú Thọ; giới thiệu tiềm năng, lợi thế, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp thông qua các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư trong nước và ngoài nước.

### **Điều 20. Sở Công thương**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin về các chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động xúc tiến thương mại.

2. Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương mở rộng thị trường, tăng cơ hội giao lưu hợp tác. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh Phú Thọ thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại.

3. Chủ trì, biên soạn, xuất bản tài liệu tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm, doanh nghiệp, chính sách phát triển sản phẩm, phát triển doanh nghiệp và thị trường, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh bằng nhiều thứ tiếng; thường xuyên đăng tải thông tin lên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

### **Điều 21. Công an tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại nhằm đảm bảo hoạt động thông tin đối ngoại tuân thủ đúng quy định.

2. Tích cực, chủ động thu thập, phân tích thông tin, đánh giá, dự báo tình hình liên quan đến an ninh đối ngoại, từ đó, kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các chủ trương, chính sách liên quan đến công tác đảm bảo an ninh đối ngoại và xử lý kịp thời các hành vi xuyên tạc, lợi dụng thông tin đối ngoại để chống Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương.

3. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan quản lý phóng viên, báo chí, tổ chức phi chính phủ, các đoàn công tác có người nước ngoài hoạt động tại tỉnh và các đoàn cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của tỉnh Phú Thọ ra nước ngoài theo đúng quy định của

Nhà nước.

4. Phối hợp với Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Thọ, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan thông tin đại chúng tích cực truyền tải các thông tin về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước và công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh góp phần tăng cường sự đồng thuận, ủng hộ, giúp đỡ của quần chúng nhân dân phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### **Điều 22. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; kịp thời đề xuất chủ trương, biện pháp đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

2. Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh thực hiện tuyên truyền tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của tỉnh.

3. Chủ động phối hợp với các lực lượng thu thập, phân tích thông tin, đánh giá, dự báo tình hình hoạt động của người nước ngoài, kịp thời làm tốt công tác tham mưu cho UBND tỉnh có chủ trương, biện pháp đảm bảo an toàn, bí mật quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh.

#### **Điều 23. Ban Quản lý các Khu công nghiệp**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục dự án đầu tư trong khu, cụm công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh Phú Thọ.

2. Chủ trì biên soạn, phát hành các xuất bản phẩm; chủ động cung cấp thông tin về cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, danh mục dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu, sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật cho các cơ quan báo chí, tuyên truyền của tỉnh.

3. Định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị về hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác theo quy định của Nhà nước và pháp luật.

#### **Điều 24. Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Thọ, Tạp chí Văn nghệ đất Tổ**

1. Thông tin quảng bá về hình ảnh và con người tỉnh Phú Thọ; chú trọng nội dung thông tin đối ngoại bằng tiếng nước ngoài hoặc phụ đề bằng tiếng nước ngoài để đáp ứng chất lượng phục vụ thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

2. Kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, các thông tin xuyên tạc, bóp méo, sai sự thật một cách kịp thời, hiệu quả; đồng thời tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân và bạn bè

quốc tế hiểu rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước và vấn đề Biển Đông, chủ quyền biên giới, không để ảnh hưởng đến mối quan hệ ngoại giao, giữ gìn ổn định, hòa bình trong khu vực và của đất nước.

3. Cung cấp thông tin, tư liệu xây dựng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Tăng cường phối hợp tuyên truyền, quảng bá về tỉnh trên các phương tiện thông tin, báo chí Trung ương và các địa phương khác.

4. Việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại phải tuân thủ Thông tư số 03/2019/TT-BTTTT ngày 06/5/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí.

**Điều 25. Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị**

1. Tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Có trách nhiệm rà soát, cân đối ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện các nhiệm vụ về công tác thông tin đối ngoại cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Chủ động cung cấp thông tin xây dựng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; thường xuyên đăng tải, cập nhật thông tin quảng bá thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý trên trang thông tin điện tử, bản tin của cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện những thông tin xấu, độc, thông tin sai sự thật để báo cáo, đề xuất xử lý thông tin theo thẩm quyền.

4. Phân công, bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp.

5. UBND các huyện, thành, thị chịu trách nhiệm quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trực tiếp thực hiện quản lý hoạt động thông tin đối ngoại. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; phối hợp với Sở Ngoại vụ quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn theo quy định. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn quản lý.

6. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

## CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 26. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Quy chế này.

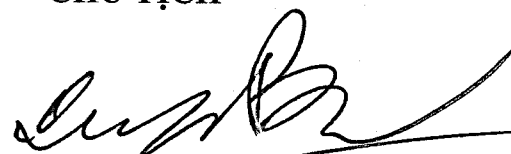
2. Các sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

### **Điều 27. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin**

Các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo thẩm quyền và phạm vi quản lý. Định kỳ hằng năm, gửi kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trước ngày 15 tháng 01 (theo mẫu tại Phụ lục 01 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT), báo cáo năm trước ngày 05 tháng 11 (theo mẫu tại Phụ lục 02 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT) hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung phù hợp./. *z*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Bùi Văn Quang**